

Số: 7178 /BTC-TCĐN
V/v kiến nghị của Công ty Luật
hợp danh VN Consult – TP Hà
Nội

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Công ty Luật hợp danh VN CONSULT – TP Hà Nội.

Thực hiện công văn số 3538/VPCP-ĐMDN ngày 2/5/2019 của Văn phòng Chính phủ về kiến nghị của Công ty Luật hợp danh VN CONSULT – TP Hà Nội (kèm theo công văn số 02/CV-VPLS ngày 8/4/2019 của Công ty Luật hợp danh VN Consult về việc đề nghị giải đáp thắc mắc về xác định doanh nghiệp có vốn Nhà nước và sử dụng vốn Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước); Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Đối với việc xác định doanh nghiệp có vốn Nhà nước:

- Tại khoản 8 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 quy định: *“Doanh nghiệp nhà nước là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.”*

- Tại khoản 1, 8, 9 Điều 3, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định:

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan, tổ chức được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý và thực hiện quyền, trách nhiệm đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

8. Vốn nhà nước tại doanh nghiệp bao gồm vốn từ ngân sách nhà nước, vốn tiếp nhận có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; vốn từ quỹ đầu tư phát triển tại doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp; vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn khác được Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

9. Vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ bao gồm vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp và vốn do doanh nghiệp huy động”.

- Tại khoản 1, 3, 5, 6 Điều 4 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp có quy định:

“1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu là các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ (sau đây gọi là Bộ quản lý ngành); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) hoặc tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật.

...

3. Vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh và vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước được xác định là vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp nhà nước trong trường hợp các khoản vốn vay đã được Nhà nước trả nợ thay, được Nhà nước quyết định chuyển thành vốn cấp của Nhà nước cho doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

...

5. Vốn của Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp khác là vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do cơ quan đại diện chủ sở hữu làm chủ sở hữu phần vốn góp.

6. Vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư ra ngoài doanh nghiệp là vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và các hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật”.

- Tại Điều 4 Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/1/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước quy định:

Điều 4. Cơ quan đại diện chủ sở hữu

1. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là Bộ), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) là cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các đối tượng sau đây:

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý và không thuộc đối tượng chuyển giao về Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp thuộc đối tượng chuyển giao về Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước trong thời gian chưa chuyển giao.

3. Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp được chuyển giao từ các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 1/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước quy định:

5. Khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Tổng công ty thực hiện tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các loại hình doanh nghiệp sau (không bao gồm các công ty nông, lâm nghiệp sau khi thực hiện phương án sắp xếp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; doanh nghiệp hoạt động chủ yếu sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích theo quy định của pháp luật; doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh; doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực xổ số kiến thiết và một số doanh nghiệp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ):

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên được chuyển đổi từ công ty nhà nước độc lập hoặc mới thành lập trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên được chuyển đổi từ các doanh nghiệp độc lập 100% vốn nhà nước hoặc mới thành lập trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Công ty liên doanh có vốn góp nhà nước do các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm đại diện chủ sở hữu;

d) Công ty cổ phần được chuyển đổi từ các doanh nghiệp độc lập 100% vốn nhà nước hoặc mới thành lập trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

đ) Đối với các tập đoàn kinh tế, tổng công ty và các trường hợp khác, việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước cho Tổng công ty được thực hiện theo Quyết định hoặc văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị Công ty Luật Hợp danh VN Consult - TP Hà Nội nghiên cứu, xác định doanh nghiệp có vốn nhà nước đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Đối với nội dung liên quan tới việc sử dụng vốn nhà nước trong chuyển giao công nghệ:

- Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ được

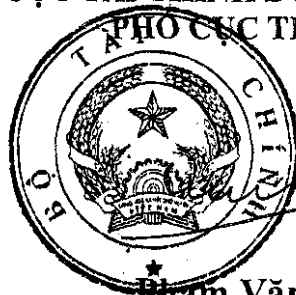
Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì, nguyên cứu, soạn thảo; do đó, đối với nội dung liên quan tới việc chuyển giao công nghệ đề nghị Công ty Luật hợp danh VN Consult – TP Hà Nội có công văn gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính trả lời Công ty Luật hợp danh VN CONSULT – TP Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- VCCI;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Hành Chính sự nghiệp;
- Vụ Ngân sách Nhà nước;
- Vụ Đầu tư;
- Vụ Chính sách thuế;
- Cục QLGS kế toán và kiểm toán;
- Lưu: VT, Cục TCDN (14b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG
CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Đức